

UBND TỈNH THANH HOÁ

SỞ Y TẾ

Số: **3151** /SYT-NVY

V/v báo cáo nhanh số liệu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2013-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 11 năm 2019

Kính gửi:

- Giám đốc các bệnh viện công lập và ngoài công lập.
- Giám đốc các TTYT huyện, thị xã, thành phố.

Để có số liệu đánh giá kết quả chương trình hành động về Người cao tuổi giai đoạn 2013-2020;

Giám đốc Sở đề nghị các đơn vị báo cáo nhanh một số nội dung sau:

- Các bệnh viện: báo cáo theo Mẫu số 1.
- Các TTYT huyện, thị xã, thành phố báo cáo theo Mẫu số 2.

(Các mẫu báo cáo gửi kèm công văn này).

Số liệu lấy từ 01/01 - 31/12 hàng năm.

Riêng năm 2019 lấy từ 01/01 - 31/10/2019.

Các đơn vị gửi báo cáo về Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế và qua hòm thư điện tử: trungnvyth@gmail.com trước ngày 12/11/2019.

Nhận được công văn này, thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (bc);
- Lưu VT, NVY_{TVT}

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Thái Hòa

Mẫu số 1: BÁO CÁO CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO NGƯỜI CAO TUỔI

Bệnh viện:

TT	Các chỉ số báo cáo	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
1	Có khoa lão khoa							
2	Có bộ phận KB riêng cho NCT tại khoa KB							
3	Số GB nội trú dành riêng cho NCT							
4	Số nhân viên y tế được đào tạo về Lão khoa							
	Trong đó:							
4.1	Bác sỹ:							
4.2	Điều dưỡng							
5	Tổng số lượt KB cho NCT							
6	Tổng số BN là NCT điều trị nội trú							

* Các thuận lợi trong công tác triển khai CSSK cho người cao tuổi:

*Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai:

*Những kiến nghị, đề xuất:

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

Mẫu số 2: BÁO CÁO CÔNG TÁC CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO NGƯỜI CAO TUỔI

Trung tâm y tế:

TT	Các chỉ số báo cáo	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
1	Tổng số xã/phường/thị trấn							
2	Tổng số NCT của huyện/thị xã/thành phố							
3	Số người cao tuổi được lập hồ sơ theo dõi sức khỏe							
4	Số NCT được KSK định kỳ							
5	Số nhân viên y tế được đào tạo về Lão khoa							
6	Số NCT được tuyên truyền phổ biến kiến thức CSSK							
7	Số NCT tàn tật, di chứng... được PHCN dựa vào cộng đồng							
8	Số NCT cô đơn/bệnh nặng được NVYT đến khám tại nhà							
9	Số NCT có bệnh mãn tính không lây (ít nhất 01 bệnh)							
10	Số xã/phường/thị trấn xây dựng mạng lưới tình nguyện viên hỗ trợ NCT							
11	Tổng số tình nguyện viên chăm sóc NCT tại nhà							
12	Tổng số CLB những NCT mắc bệnh mãn tính theo TT35/2011/TT-BYT							

* Các thuận lợi trong công tác triển khai CSSK cho người cao tuổi:

*Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai:

*Những kiến nghị, đề xuất:

ĐƠN VỊ BÁO CÁO